

Bản án số: 319/2017/HSPT
Ngày 07/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Đình Quyền.

Các Thẩm phán: Ông Y Thông Kbuôr; bà Nguyễn Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Thủy - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 07/11/2017, tại trụ sở TAND tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 293/2017/HSPT ngày 02/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Thế A. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2017/HSST ngày 24/8/2017 của TAND huyện Cư M'Gar, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo: Nguyễn Thế A, sinh năm 1991; tại tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố A, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969. Hiện ở tổ dân phố 8, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'Gar và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư M'Gar thì nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 29/01/2017, Nguyễn Thế A sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú tổ dân phố 8, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (có giấy phép lái xe hạng A1). Sau khi đã sử dụng rượu, bia Nguyễn Thế A điều khiển xe máy biển số 59U1-297.15 lưu thông trên tuyến đường tỉnh lộ 8 theo hướng từ thị trấn E về hướng thị trấn Q, huyện C. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn T, xã Q, huyện C, do không quan sát phần đường nên Nguyễn Thế A đã điều khiển xe máy chạy lấn (1,3m) sang phần đường của xe máy biển số 47FF-0713 do Nguyễn Ngọc M điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả làm Nguyễn Ngọc M tử vong trên đường đi cấp cứu, còn Nguyễn Thế A bị thương tích 56% và làm hư hỏng nặng 02 xe mô tô.

Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 24/8/2017 của TAND huyện Cư M'gar đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thế A** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế A 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/8/2017, bị cáo Nguyễn Thế A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm. Ngoài ra, bị cáo cung cấp thêm tài liệu: Ông nội bị cáo (Nguyễn Văn H) là thương binh $\frac{3}{4}$; gia đình bị cáo là hộ cận nghèo và đơn đề nghị của gia đình người bị hại cho bị cáo được hưởng án treo.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét mức hình phạt 02 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại; sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình người bị hại tiếp tục làm đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; bản thân bị cáo là người phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; sau khi tai nạn bị cáo bị thương 56% sức khỏe, hiện vẫn còn phải ngồi xe lăn (không tự phục vụ bản thân được); gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, có ông nội là thương binh; đồng thời bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần định ra cho bị cáo một thời gian để bị cáo tự rèn luyện bản thân dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng có thể cải tạo bị cáo thành công dân tốt. Từ nhận định đánh giá và phân tích trên, đề nghị HĐXX chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt

và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thế A tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 29/01/2017, Nguyễn Thế A đã có giấy phép lái xe hạng A1, sau khi đã uống rượu, bia bị cáo điều khiển xe máy biển kiểm soát 59U1-297.15 lưu thông trên tuyến đường tỉnh lộ 8 theo hướng từ thị trấn E về hướng thị trấn Q, huyện C. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn T, xã Q, huyện C, do bị cáo không chú ý quan sát đi lẫn phần đường của xe đi ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 47FF-0713 do Nguyễn Ngọc M điều khiển đi theo hướng ngược lại. Hậu quả, làm cho anh Nguyễn Ngọc M tử vong, còn bị cáo bị thương tích 56% và làm hư hỏng nặng 02 xe mô tô. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế A, HĐXX thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại; sau khi xét xử sơ thẩm gia đình người bị hại tiếp tục làm đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; bản thân bị cáo là người phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; bị cá có thời gian phục vụ trong ngành công an; sau khi tai nạn bị cáo bị thương tích 56% sức khỏe, hiện vẫn còn phải ngồi xe lăn (không tự phục vụ bản thân được); gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, có ông nội là thương binh. Đồng thời, bị cá có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo tự rèn luyện bản thân dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng có thể cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lý do trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế A - Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b,p khoản 1, khoản 2Điều 46; Điều 47; khoản 1, khoản 2Điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáoNguyễn Thế A 02(hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04(bốn) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2]Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáoNguyễn Thế Akhông phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực ngay sau khi tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Cư M'gar;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Công an huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện C;
- T.H.A hình sự huyện C;
- UBND thị trấn Q;
- Bị cáo;
-;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Doãn Đình Quyền